

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào khoản 5 Điều 211 và khoản 1 Điều 212 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 21 tháng 8 năm 2024 các đương sự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 19/2024/TLST-KDTM, ngày 05 tháng 8 năm 2024;

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* **Nguyên đơn:** Ngân hàng Thương mại cổ phần S; trụ sở chính 266-268, đường N, phường V, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Nguyễn Đức Thạch D - Chức vụ: Tổng Giám đốc Ngân hàng Thương mại cổ phần S.

Người đại diện theo ủy quyền: Nguyễn Duy N – Chức vụ: Trưởng phòng Kiểm soát rủi ro - Ngân hàng Thương mại cổ phần S – Chi nhánh V, văn bản ủy quyền ngày 10/7/2024.

* **Bị đơn:** Công ty TNHH MTV X; trụ sở số B, đường P, Phường I, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện theo pháp luật: Phan Thanh H - Chức vụ: Giám đốc Công ty TNHH MTV X 1979.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Phan Thanh H, sinh năm 1979;

- Phạm Thị Mỹ H1, sinh năm 1979;

Cùng địa chỉ số A, ấp P, xã P, huyện L, tỉnh Vĩnh Long.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nội dung:

Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên X 1979 có nghĩa vụ hoàn trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần S tổng số tiền gốc và lãi làm tròn bằng 4.294.794.000đ (Bốn tỷ hai trăm chín mươi bốn triệu bảy trăm chín mươi bốn ngàn đồng) (trong đó tiền gốc bằng 4.150.000.000đ; tiền lãi làm tròn bằng 144.794.000đ).

Thời hạn thanh toán khi quyết định có hiệu lực pháp luật.

Trường hợp Công ty TNHH MTV X không thanh toán hoặc thanh toán chưa hết nợ thì Ngân hàng Thương mại cổ phần S có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp để thu hồi nợ gồm: Tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp tài sản: Số 202327316850, ngày 20/12/2023, công chứng tại Văn phòng C ngày 20/12/2023, số 16583; đăng ký thế chấp tại Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai thành phố V, tỉnh Vĩnh Long ngày 20/12/2023.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày hòa giải thành (21/8/2024), khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán và lãi phát sinh theo Hợp đồng tín dụng số: 202327316850, ngày 20/12/2023 và Giấy đề nghị kiêm hợp đồng cấp thẻ tín dụng doanh nghiệp, số: 12218, ngày 28/12/2023 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này (trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay).

2.2 Về án phí

Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên X 1979 tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm bằng 56.147.000đ (Năm mươi sáu triệu một trăm bốn mươi bảy ngàn đồng).

Hoàn trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần S số tiền 56.119.000đ (Năm mươi sáu triệu một trăm mười chín ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo biên lai thu số 0007130, ngày 01 tháng 8 năm 2024 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Vĩnh Long.

2.3. Về chi phí tố tụng

Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên X 1979 phải nộp 1.000.000đ (Một triệu đồng) chi phí xem xét thẩm định tại chỗ để hoàn trả lại cho Ngân hàng Thương mại cổ phần S.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b, 9 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của

Luật Thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát ND TPVL;
- Tòa án ND tỉnh Vĩnh Long;
- Chi cục THA DS TPVL;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Võ Tấn Thành